TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2025/HC-PT
Ngày: 26/02/2025
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Dung

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Thường

Ông Nguyễn Cường

Thư ký phiên tòa: Đinh Thị Thanh Yên – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hành chính thụ lý số 449/2024/TLPT-HC ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 36/2024/HC-ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 379/2025/QĐ-PT ngày 21 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Cù Văn B, sinh năm: 1964. Địa chỉ: Thôn Phú Lộc, xã Bình Trung, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- Người bị kiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ủy ban nhân dân xã Bình Trung, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch UBND xã Bình Trung, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** **Bà Võ Thị T** hương, sinh năm: 1964. Địa chỉ: Thôn P, xã Bình T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người kháng cáo:** người khởi kiện Ông Cù Văn B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 17/9/2023, các đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người khởi kiện Ông Cù Văn B trình bày:*

Vợ chồng ông là chủ sử dụng hợp pháp thửa đất số 1052, tờ bản đồ số 11, xã Bình Trung. Phía sau thửa đất của gia đình nhà ông có phần đất trống do UBND xã Bình Trung quản lý nhưng không sử dụng. Năm 2011, do nguồn nước thải sinh hoạt của nhiều hộ dân đổ về khu đất trống này làm ô nhiễm môi trường và bất tiện cho sinh hoạt của gia đình nên ông cùng một số hộ dân khác đã tiến hành đổ đất, san lấp mặt bằng phần đất trống phía sau nhà để đảm bảo vệ sinh nơi sống. Sau khi san lấp phần đất trống thì đến tháng 12/2011, ông tiến hành xây tường gạch, xà gồ sắt và lợp tôn Proximăng trên phần đất tổng diện tích 113m^2; trong đó có 12,8m^2 thuộc thửa đất số 634, tờ bản đồ số 8 và 100,2m^2 thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ số 11, xã Bình Trung (theo bản đồ đo vẽ năm 2003); hiện nay toàn bộ phần đất lấn chiếm thuộc thửa số 11, tờ bản đồ số 02, xã Bình Trung và có 66m^2 đất do UBND xã Bình Trung quản lý.

Toàn bộ phần đất lấn chiếm được gia đình ông sử dụng làm nhà bếp, nhà ăn và sinh hoạt chung của cả gia đình ổn định từ năm 2011 mãi đến tháng 9/2020 ông Nguyễn Văn Chín ngang nhiên đến đập phá tường, mái tôn của ông khiến một phần công trình bị sập đổ; sự việc ông đang nhiều lần có đơn đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét khởi tố vụ án hình sự nên ông giữ nguyên hiện trường bị phá hủy chưa tiến hành xây dựng lại.

Phần đất diện tích 113m^2 được gia đình ông lấn chiếm và sử dụng làm nơi sinh hoạt ổn định từ năm 2011, phù hợp với các điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được quy định tại Luật Đất đai năm 2013, Nghị định 43/2014/NĐ-CP nên ông lập hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất lấn chiếm nói trên tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện S vào ngày 24/3/2022.

Ngày 14/6/2022, Chủ tịch UBND xã Bình Trung có Công văn số 150/UBND gửi Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh huyện S với nội dung xác nhận: "*Thửa đất Ông Cù Văn B và **bà Võ Thị T** đề nghị cấp Giấy chứng nhận với mục đích là đất ở nông thôn nhưng hiện trạng đất không sử dụng vào mục đích đất ở; do đó không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận và phần diện tích 66m^2 là đất do*

UBND xã quản lý, do đó UBND xã chưa đủ cơ sở để đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất".

Theo khoản 1 Điều 143 Luật Đất đai 2013 quy định về đất ở nông thôn; khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP quy định về xác định loại đất, gia đình ông đã lấn chiếm 113m^2 để xây dựng tường gạch, lợp tôn Proximăng để làm nhà bếp, nhà ăn và nơi sinh hoạt chung ổn định liên tục từ năm 2011; quá trình và mục đích sử dụng đất được các hộ dân liền kề và thợ xây dựng công trình cho gia đình ông xác nhận. Chỉ vì hành vi phá hoại tài sản của ông Nguyễn Văn Chín phá hủy một phần công trình xây dựng của gia đình ông và hành vi trái pháp luật của ông Chín vẫn chưa được xử lý hình sự nên gia đình ông chưa xây dựng lại công trình mà Chủ tịch UBND xã Bình Trung cho rằng phần đất diện tích 66m^2 có công trình bị sập đổ là đất trống không sử dụng vào mục đích đất ở là chưa phù hợp với quá trình sử dụng đất trên thực tế xuyên suốt từ năm 2011 đến nay.

Việc xác nhận của Chủ tịch UBND xã Bình Trung tại văn bản phúc đáp số 150/UBND ngày 14/6/2022 nêu trên là trái quy định pháp luật. Từ nội dung xác nhận trái pháp luật nêu trên mà Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh - chi nhánh huyện S đã ra thông báo số 2452/TB-CNHBS ngày 30/6/2022 để trả lại hồ sơ, không giải quyết yêu cầu xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; làm thiệt hại nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của người sử dụng đất.

Không đồng ý việc xác nhận tại Công văn 150/UBND của Chủ tịch UBND xã Bình Trung nên ngày 22/7/2022, ông khiếu nại được Chủ tịch UBND xã Bình Trung thụ lý và mãi đến ngày 23/12/2022 - tròn 151 ngày, Chủ tịch UBND xã Bình Trung mới ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 608/QĐ-UBND là sai quy định pháp luật về thời hạn giải quyết khiếu nại; đồng thời tại Quyết định này Chủ tịch UBND xã cũng không công nhận nội dung khiếu nại của ông, giữ nguyên nội dung của Công văn số 150/UBND ngày 14/6/2022.

Không đồng ý với việc giải quyết khiếu nại này của Chủ tịch UBND xã Bình Trung nên ông tiếp tục khiếu nại hành chính lần 2. Tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 1156/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện S cũng thừa nhận các sai phạm trong quá trình giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND xã Bình Trung nhưng Quyết định số 1156 vẫn công nhận và giữ nguyên nội dung của Quyết định 608/QĐ-UBND ngày 23/12/2022. Thời gian ban hành Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của Chủ tịch UBND xã Bình Trung và Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện S đều trễ hơn so với quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại,

Do vậy, ông yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giải quyết:

- Hủy Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện S về việc giải quyết khiếu nại của Ông Cù Văn B và **bà Võ Thị T** (lần hai);

- Hủy Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của Chủ tịch UBND xã Bình Trung về việc giải quyết khiếu nại của Ông Cù Văn B và **bà Võ Thị T** (lần đầu);

- Hủy công văn số 150/UBND ngày 14/6/2022 của UBND xã Bình Trung về việc xác nhận hiện trạng sử dụng theo hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ông Cù Văn B và **bà Võ Thị T** hương.

** Tại Văn bản số 372/UBND-NC ngày 01/02/2024, người bị kiện Chủ tịch UBND huyện S trình bày:*

1. Kết quả kiểm tra hồ sơ địa chính:

- Bản đồ 299/TTg: Theo Bản đồ 299/TTg lập năm 1990 và Bản đồ 299/TTg chỉnh lý lập năm 2000: Thuộc thửa đất số 534, tờ bản đồ số 07, diện tích là 1262m^2, loại đất 2L (đất lúa).

Sổ Mục kê ruộng đất (mẫu 5a) lập ngày 20/6/1985 tại trang 66, quyển số 03, thửa đất số 534, tờ bản đồ số 07, diện tích 1.262m^2, thuộc xứ đồng Phú Lộc, loại đất 2L (đất lúa), chủ sử dụng đất là đội 3, HTX nông nghiệp.

- Bản đồ địa chính năm 2003:

+ Thuộc thửa đất số 634, tờ bản đồ số 8, diện tích 659m^2, loại đất LUC (chuyên trồng lúa nước), theo sổ thống kê diện tích, loại đất, chủ sử dụng đất theo hiện trạng lập năm 2003, số hiệu mảnh bản đồ địa chính tờ 8, thể hiện chủ sử dụng đất ông Nguyễn Đưa.

Theo UBND xã cho biết ông Phạm Tài Thạnh (tên gọi là 10 Đưa) là chồng bà Lê Thị Xoan. Do đó, sổ thống kê diện tích, loại đất, chủ sử dụng đất theo hiện trạng thể hiện ông Nguyễn Đưa.

+ Thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ số 11, diện tích là 192m^2, loại đất BHK (đất trồng cây hàng năm khác), theo sổ thống kê diện tích, loại đất, chủ sử dụng đất theo hiện trạng lập năm 2003, số hiệu mảnh bản đồ địa chính tờ 11, thể hiện chủ sử dụng đất UB.

2. Kết quả kiểm tra, rà soát hồ sơ thực hiện dự án Khu dân cư Vườn Quang, xã Bình Trung:

Năm 2005, UBND huyện S phê duyệt Quy hoạch khu dân cư Vườn Quang, xã Bình Trung với diện tích 26.885m^2, theo đó, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định thu hồi đất của một số công dân và UBND xã Bình Trung đang quản lý sử dụng để thực hiện khu dân cư Vườn Quang tại Quyết định số 915/QĐ-UBND

ngày 02/5/2007 và giao đất cho Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện S để xây dựng khu dân cư Vườn Quang, xã Bình Trung tại Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 02/5/2007, với tổng diện tích 26.885m^2, trong đó, có thửa đất số 634, tờ bản đồ số 8, diện tích 659m^2 của bà Lê Thị Xoan đã được UBND huyện thu hồi đất tại Quyết định số 3031/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 (diện tích xây dựng công trình 631m^2, diện tích nằm ngoài quy hoạch công trình 28m^2 giao cho UBND xã Bình Trung quản lý).

Đối với thửa đất số 02, tờ bản đồ số 11, diện tích là 192m^2, loại đất BHK (đất trồng cây hàng năm khác) không trúng trong dự án khu dân cư Vườn Quang, xã Bình Trung.

3. Kết quả kiểm tra hiện trường:

Ngày 18/4/2023, Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND xã Bình Trung và Ông Cù Văn B tổ chức kiểm tra thực địa, qua kiểm tra hiện trạng thửa đất ghi nhận kết quả như sau:

- Về ranh giới: Diện tích 113m^2 có ranh giới sử dụng đất rõ ràng, phần diện tích đất chia làm 02 phần có diện tích như sau: 47m^2 (vị trí 1) và 66m^2 (vị trí 2).

- Về hiện trạng trên đất:

+ Vị trí 1 (47m^2): Mái tôn xi măng (đã sụp đổ). Theo UBND xã Bình Trung cho biết vị trí này UBND xã Bình Trung đã ban hành Quyết định số 65/QĐ-VPHC ngày 26/10/2011 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với Ông Cù Văn B đã có hành vi lấn, chiếm đất do UBND xã Bình Trung quản lý, tại khu dân cư xóm Tăng Lộc, xã Bình Trung.

+ Vị trí 2 (66m^2): Đất trống không có vật kiến trúc, hiện trạng bà Bông đang trồng đậu đen. UBND huyện S đã ban hành Quyết định số 1858/QĐ-VPHC ngày 01/6/2021 về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Văn Chín đã có hành vi lấn, chiếm đất.

Qua kiểm tra hồ sơ thì việc Ông Cù Văn B và **bà Võ Thị T** đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích 113m^2, thuộc một phần thửa đất số 634, tờ bản đồ số 8, loại đất LUC (chuyên trồng lúa nước) và một phần thửa đất số 02, tờ bản đồ số 11, loại đất BHK (đất trồng cây hàng năm khác) là đất do UBND xã Bình Trung quản lý thuộc trường hợp không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định tại Điều 19 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Do đó, việc đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ông Cù Văn B và **bà Võ Thị T** là không có cơ sở xem xét và không đúng quy định của pháp luật.

Nội dung khiếu nại nêu trên của Ông Cù Văn B, bà Võ Thị T là không có cơ sở xem xét.

Từ những nội dung nêu trên nhận thấy: Chủ tịch UBND huyện S ban hành Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 về việc giải quyết khiếu nại của Ông Cù Văn B và bà Võ Thị T là đảm bảo theo quy định, việc Ông Cù Văn B có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh giải quyết hủy Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện S; quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của Chủ tịch UBND xã Bình Trung và Công văn số 150/UBND ngày 14/6/2022 của UBND xã Bình Trung là không có cơ sở xem xét.

** Tại Văn bản số 117/UBND ngày 22/4/2024, số 187/UBND ngày 07/6/2024, người bị kiện UBND, Chủ tịch UBND xã Bình Trung trình bày:*

Tương tự ý kiến của Chủ tịch huyện, phần diện tích 113m^2, sau khi thực hiện xong Dự án khu dân cư Vườn Quang do UBND xã Bình Trung quản lý nhưng hiện nay Ông Cù Văn B chiếm sử dụng. Do đó, Chủ tịch UBND xã Bình Trung ban hành Công văn số 150/UBND ngày 14/6/2022 về việc xác nhận hiện trạng sử dụng theo hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ông Cù Văn B, bà Võ Thị T là đảm bảo theo quy định.

Chủ tịch UBND xã Bình Trung ban hành Quyết định số 608/QĐ-UBND về việc giải quyết nội dung khiếu nại của Ông Cù Văn B và bà Võ Thị T là đảm bảo theo quy định. Theo đó, Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện S về việc giải quyết khiếu nại của Ông Cù Văn B và bà Võ Thị T là đảm bảo quy định. Yêu cầu khởi kiện của ông Biên là không có cơ sở.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan **bà Võ Thị T** trình bày:* Bà thống nhất như ý kiến của chồng bà là Ông Cù Văn B.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 36/2024/HC-ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Cù Văn B về việc yêu cầu Tòa án hủy:

- Công văn số 150/UBND ngày 14/6/2022 của UBND xã Bình Trung về việc xác nhận hiện trạng sử dụng theo hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ông Cù Văn B và bà Võ Thị T;

- Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của Chủ tịch UBND xã Bình Trung về việc giải quyết khiếu nại của Ông Cù Văn B và bà Võ Thị T;

- Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện S về việc giải quyết khiếu nại của Ông Cù Văn B và bà Võ Thị T (lần hai).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/8/2024 và ngày 30/10/2024, người khởi kiện Ông Cù Văn B kháng cáo và kháng cáo bổ sung, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo: giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, UBND xã Bình Trung ban hành Công văn 150 là ban hành sai không đúng quy định pháp luật nên yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm xem xét huỷ.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: về phần thủ tục tố tụng ở giai đoạn xét xử phúc thẩm đảm bảo đúng quy định pháp luật; về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[1.2] Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của Ông Cù Văn B là đúng đối tượng, thuộc thẩm quyền và còn thời hiệu khởi kiện theo quy định khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Nội dung kháng cáo:

[2.1] Hiện trạng thửa đất: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện S tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất trên cơ sở Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 24/3/2022 của Ông Cù Văn B đối với diện tích 113m^2 thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ số 11, xã Bình Trung. Tại Biên bản xác định ranh giới, mốc giới lập ngày 17/5/2022, thể hiện: Sơ đồ thửa đất Ông Cù Văn B đề nghị cấp giấy chứng nhận có hai phần, một phần có mái tôn đã sập, phần còn lại của thửa đất là đất trống. Và Biên bản kiểm tra thực địa ngày 18/4/2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện S, cũng thể hiện: phần diện tích 113m^2 có ranh giới sử dụng rõ ràng, phần diện tích đất chia làm 2 phần: 47m^2 và 66m^2. Phần vị trí có diện tích 47m^2 có hiện trạng mái tôn xi măng đã sụp đổ, phần vị trí 66m^2 là đất trống không có vật kiến trúc.

[2.2] Diện tích 113m^2 đất đề nghị này, ông Biên lấn chiếm, sử dụng từ năm 2011, đã bị Chủ tịch UBND xã Bình Trung, Chủ tịch UBND huyện S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi lấn, chiếm đất đai tại Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 26/10/2011 đối với phần diện tích 47m^2 và Quyết định số 1858/QĐ-VPHC ngày 01/6/2021 đối với diện tích 66m^2. Theo hồ sơ địa chính qua các thời kỳ, phần diện tích đất này cũng không được đăng ký kê khai là đất ở nông thôn.

[2.3] Với dẫn chứng nêu tại các mục [2.1] [2.2] thì việc UBND xã Bình Trung ban hành Công văn số 150/UBND ngày 14/6/2022, có nội dung: *"Thửa đất Ông Cù Văn B và **bà Võ Thị T** đề nghị cấp Giấy chứng nhận với mục đích là đất ở nông thôn nhưng hiện trạng đất không sử dụng vào mục đích đất ở, do đó không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận và phần diện tích 66m^2 là đất do UBND xã quản lý, do đó UBND xã chưa đủ cơ sở để đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"* là có căn cứ theo quy định tại Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

[2.4] Tại giai đoạn phúc thẩm, ông cung cấp Công văn 3356/VPĐKĐ-ĐKCGCN ngày 31/12/2024 về việc phúc đáp đơn phản ánh của công dân, thể hiện nội dung: "*Việc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện S ban hành Thông báo trả hồ sơ không giải quyết nhưng UBND xã Bình Trung không xác nhận vào Mục II của Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ban hành Công văn số 150/UBND ngày 14/6/2022 để xác nhận không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu là chưa đảm bảo về trình tự, thủ tục theo quy định tại số 982/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, việc không xác nhận vào Mục II của Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*". Như vậy, Công văn 3356 không làm thay đổi bản chất của vụ án, UBND xã Bình Trung ban hành Công văn số 150 về nội dung đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2.5] Đối với các Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND xã Bình Trung và Chủ tịch UBND huyện S, tuy không đảm bảo thời gian giải quyết nhưng như phân tích tại các mục trên thì nội dung giải quyết khiếu nại của các Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 (lần đầu) và Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 (lần hai), không chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông Cù Văn B đối với Công văn số 150/UBND ngày 14/6/2022 là có căn cứ pháp luật.

[3] Từ những căn cứ và nhận định nêu trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Cù Văn B nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông.

[4] Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại phiên tòa.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận Ông Cù Văn B phải chịu án phí hành chính phúc thẩm nhưng xét ông được miễn do ông là người cao tuổi.

[6] Các quyết định khác của Bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên:

1. Bác toàn bộ yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm 36/2024/HC-ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quãng Ngãi.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Cù Văn B được miễn.

3. Các quyết định khác của Bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quãng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quãng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quãng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Võ Thị Ngọc Dung